UBND TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 874 /QĐ-CĐSL

Sơn La, ngày 21 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả rèn luyện đối với tập thể, học sinh khối Trung cấp K62 (TS đợt 01, 02 năm 2025); khối Trung cấp K63 (TS đợt 01 năm 2026) tại TTGDTX

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Thông tư 63/2026/TT-BGDĐT ngày 30/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác sinh viên;

Căn cứ Quyết định 132/QĐ-CĐSL ngày 03/3/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-CĐSL ngày 25/9/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về việc Thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện đối với học sinh, sinh viên năm học 2025-2026;

Căn cứ Biên bản số 129/BB-HĐĐGKQRL ngày 14/10/2026 của Hội đồng ĐGKQRL đối với tập thể, học sinh khối Trung cấp K62 (học kì 3, TS đợt 01 năm 2025) và học kì 2 đối với khối Trung cấp K62 (TS đợt 02 năm 2025); học kì 1 đối với khối Trung cấp K63 (TS đợt 01 năm 2026) tại các TTGDTX tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rèn luyện đối với tập thể, học sinh khối Trung cấp K62 (học kỳ 3, TS đợt 01 năm 2025) và học kì 2 đối với khối Trung cấp K62 (TS đợt 02 năm 2025); học kì 1 đối với khối Trung cấp K63 (TS đợt 01 năm 2026) tại các TTGDTX tỉnh Sơn La *(Có Bảng thống kê và Danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng các phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm lớp và học sinh có tên trong các khối lớp ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Như Điều 2 (Thực hiện);
- Lưu: VT, TC-HSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Nguyễn Xuân Thắng

BẢNG THỐNG KÊ

Kết quả rèn luyện học kì 3 đối với khối Trung cấp K62 (TS đợt 01 năm 2025) và học kì 2 đối với khối Trung cấp K62 (TS đợt 02 năm 2025); học kì 1 đối với khối Trung cấp K63 (TS đợt 01 năm 2026) tại các TTGDTX

(Ban hành kèm theo QĐ 874/QĐ-CĐSL ngày 21/10/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)

* Khối Trung cấp K62 (TS đợt 01 năm 2025)

TT	Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %	Ghi chú
1	Xuất sắc	2	2.07	
2	Tốt	51	52.58	
3	Khá	38	39.20	
4	Trung bình	5	5.15	
5	Yếu	1	1	
Tổng số		**97**	**100**	

* Khối Trung cấp K62 (TS đợt 02 năm 2025)

TT	Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %	Ghi chú
1	Xuất sắc	1	0.23	
2	Tốt	87	20.24	
3	Khá	280	65.12	
4	Trung bình	51	11.86	
5	Yếu	11	2.55	
Tổng số		**430**	**100**	

(Có thống kê tổng hợp các lớp kèm theo)

* Khối Trung cấp K63 (TS đợt 01 năm 2026)

TT	Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ %	Ghi chú
1	Xuất sắc	0	0	

2	Tốt	16	53.33	
3	Khá	14	46.66	
4	Trung bình	0	0	
Tổng số		**30**	**100**	

(Có thống kê tổng hợp các lớp kèm theo)

Cụ thể:

1. THỐNG KÊ KQRL HỌC KỲ 3, KHỐI TC K62 (TS đợt 01 năm 2025)

TT	Lớp	TSSV	Số SV DT	Xếp loại rèn luyện				
				XS	Tốt	Khá	TB	Yếu
1	TC Nghiệp vụ BH K62A1+A2 - MS	30	30	1	13	14	1	1
2	TC Lâm sinh K62A1+A2 - BY	33	33	0	20	9	4	0
3	TC Kế toán DN K62A1+A2 - BY	34	34	1	18	15	0	0
Tổng số		**97**	**97**	**2**	**51**	**38**	**5**	**1**

2. THỐNG KÊ KQRL HỌC KỲ 2, KHỐI TC K62 (TS đợt 02 năm 2025)

TT	Lớp	TSSV	Số SV DT	Xếp loại rèn luyện				
				XS	Tốt	K	TB	Yếu
1	TC BVMT, đô thị K62A1 +A2 - TC	33	33	1	14	11	5	2
2	TC Chăn nuôi - TY K62A1 + A2-PY	29	29	0	12	16	1	0
3	TC Chăn nuôi TY K62B1+ B2-SM	35	35	0	3	25	7	0
4	TC Công tác XH K62A1 + A2 - YC	30	29	0	3	23	3	1
5	TC Điện - nước K62A1 + A2- SM	33	32	0	5	20	7	1
6	TC Hướng dẫn DL K62A1+A2 - MC	22	21	0	4	16	2	0
7	TC Hướng dẫn DL K62B1+B2 - VH	24	23	0	7	17	0	0
8	TC Kế toán DN K62C1+ C2 - PY	31	31	0	18	13	0	0
9	TC Lâm sinh K62C1 + C2- ML	33	33	0	3	21	6	3
10	TC Nghiệp vụ BH K62B1 +B2 - QN	29	29	0	10	17	2	0

11	TC Tin học ƯD K62B1 + B2 - SM	31	31	0	4	26	0	1
12	TC Trồng trọt & BVTV K62B1 +B2- SM	31	30	0	3	21	6	1
13	TC Trồng trọt & BVTV K62B1 + B2- TC	35	35	0	0	30	5	0
14	TC Văn thư HC K62B1 + B2- ML	34	34	0	1	24	7	2
	Tổng số	**430**	**425**	**1**	**87**	**280**	**51**	**11**

3. THỐNG KÊ KQRL HỌC KỲ 1, KHỐI TC K63 (TS đợt 01 năm 2026)

TT	Lớp	TSSV	Số SV DT	Số SV Nam	Xếp loại rèn luyện				
					XS	Tốt	Khá	TB	Yếu
1	TC Lâm sinh K63A1 +A2 - BY	30	30	28	0	16	14	0	0
Tổng số		**30**	**30**	**28**	**0**	**16**	**14**	**0**	**0**

1. DANH SÁCH KQ RÈN LUYỆN HỌC KÌ 3, KHỐI TC K62 (TS đợt 01 năm 2025)

(Ban hành kèm theo QĐ 874/QĐ-CĐSL ngày 21/10/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)

TT	Họ đệm	Tên	Lớp học	TB RL	XL RL
1	Cầm Nam	Cao	TC Kế toán DN K62A1 - BY	78	Khá
2	Sồng A	Chỉ	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
3	Hờ Thị	Dợ	TC Kế toán DN K62A1 - BY	78	Khá
4	Lò Đức	Dương	TC Kế toán DN K62A1 - BY	78	Khá
5	Mùa A	Giảng	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
6	Lò Thị Phương	Ly	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
7	Mùa Thị	Mai	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
8	Hờ Thị	May	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
9	Đèo Thị Diễm	Như	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
10	Lừ Văn	Phan	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
11	Đinh Thị Diệp	Phương	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
12	Hạng A	Sơn	TC Kế toán DN K62A1 - BY	78	Khá
13	Tráng A	Táng	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
14	Lầu A	Thái	TC Kế toán DN K62A1 - BY	78	Khá
15	Phàng Văn	Thuận	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
16	Thào Thị	Vế	TC Kế toán DN K62A1 - BY	89	Tốt
17	Đinh Thị Bảo	Yên	TC Kế toán DN K62A1 - BY	78	Khá
18	Lù Páo	Chua	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
19	Hờ A	Cường	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
20	Thào A	Dìa	TC Kế toán DN K62A2 - BY	89	Tốt
21	Mùa A	Do	TC Kế toán DN K62A2 - BY	89	Tốt
22	Lù A	Dơ	TC Kế toán DN K62A2 - BY	89	Tốt
23	Sồng A	Giống	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
24	Đinh Văn	Hưởng	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
25	Hoàng Tuấn	Linh	TC Kế toán DN K62A2 - BY	89	Tốt
26	Phạm Huy	Long	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
27	Mùa A	Ly	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
28	Mùa A	Mạnh	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
29	Mùa A	Phềnh	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
30	Vàng A	Sềnh	TC Kế toán DN K62A2 - BY	89	Tốt
31	Hà Thị	Thường	TC Kế toán DN K62A2 - BY	93	Xuất Sắc
32	Hờ A	Tuấn	TC Kế toán DN K62A2 - BY	89	Tốt
33	Lò Thành	Tưởng	TC Kế toán DN K62A2 - BY	78	Khá
34	Sồng A	Vùa	TC Kế toán DN K62A2 - BY	89	Tốt
35	Thào Thị	Bầu	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
36	Hờ Thị	Chư	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
37	Mùa A	Dơ	TC Lâm sinh K62A1 - BY	78	Khá
38	Giàng Thị	Dông	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
39	Thào Thị	Dua	TC Lâm sinh K62A1 - BY	78	Khá
40	Hạng A	Dủa	TC Lâm sinh K62A1 - BY	68	Trung bình
41	Mùa A	Hùng	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
42	Mùa A	Lù	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
43	Hờ A	Mang	TC Lâm sinh K62A1 - BY	68	Trung bình

44	Giàng A	Nủ	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
45	Mùa A	Sáy	TC Lâm sinh K62A1 - BY	78	Khá
46	Hạng A	Su	TC Lâm sinh K62A1 - BY	68	Trung bình
47	Tráng A	Thắng	TC Lâm sinh K62A1 - BY	78	Khá
48	Hạng Vàng	Trang	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
49	Lù Páo	Tủa	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
50	Phàng A	Tủa	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
51	Mùi Thị Thuyên	Tuệ	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
52	Thào Thị	Xanh	TC Lâm sinh K62A1 - BY	89	Tốt
53	Vàng A	Ánh	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
54	Thào A	Blai	TC Lâm sinh K62A2 - BY	78	Khá
55	Lù A	Chư	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
56	Phàng A	Chung	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
57	Mùa A	Dơ	TC Lâm sinh K62A2 - BY	78	Khá
58	Thào Thị	Đơ	TC Lâm sinh K62A2 - BY	78	Khá
59	Sồng A	Lử	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
60	Hạng Thị	Nông	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
61	Mùa A Lù	Páo	TC Lâm sinh K62A2 - BY	78	Khá
62	Mùa A	Thá	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
63	Lù A	Thái	TC Lâm sinh K62A2 - BY	78	Khá
64	Tráng A	Thịnh	TC Lâm sinh K62A2 - BY	68	Trung bình
65	Sồng A	Thông	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
66	Phàng A	Vàng	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
67	Thào A	Vu	TC Lâm sinh K62A2 - BY	89	Tốt
68	Hờ Thị	Ánh	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	78	Khá
69	Đặng Thị Băng	Băng	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	93	Xuất Sắc
70	Sồng Thị	Chư	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	89	Tốt
71	Tòng Thị	Duân	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	49	Yếu
72	Sồng Thị	Ghênh	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	89	Tốt
73	Lường Thị	Hân	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	89	Tốt
74	Hờ A	Khánh	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	78	Khá
75	Vàng Thị	Lan	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	89	Tốt
76	Lèo Thúy	Linh	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	89	Tốt
77	Lò Thị	Nhi	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	89	Tốt
78	Hoàng Thị Thùy	Trang	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	78	Khá
79	Hà Văn	Triều	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	89	Tốt
80	Sồng A	Trống	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	78	Khá
81	Lường Thị	Uyên	TC Nghiệp vụ BH K62A1 - MS	78	Khá
82	Hà Thị Quế	Anh	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
83	Giàng Thị	Cha	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	89	Tốt
84	Lèo Thị Minh	Hảo	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	89	Tốt
85	Tòng Thị Ngọc	Hoa	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
86	Tòng Thanh	Lâm	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
87	Vì Thị Nhật	Lệ	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
88	Lò Như	Nguyệt	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
89	Vàng Thị Thu	Nguyệt	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	89	Tốt

90	Hoàng Lệ	Quyên	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	89	Tốt
91	Hà Duy	Thuận	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
92	Lèo Thị Kim	Thùy	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
93	Giàng Thị	Tồng	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	68	Trung bình
94	Mùa Thị	Tu	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
95	Hoàng Thanh	Tùng	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	78	Khá
96	Giàng Thị	Tuyết	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	89	Tốt
97	Đinh Thị Thu	Uyên	TC Nghiệp vụ BH K62A2 - MS	89	Tốt

1. DANH SÁCH KQ RL HỌC KÌ 2, KHỐI TC K62 (TS đợt 02 năm 2025)

(Ban hành kèm theo QĐ 874/QĐ-CĐSL ngày 21/10/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)

TT	Họ đệm	Tên	Lớp học	TB RL	XL RL
1	Lường Tiến	Đạt	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	89	Tốt
2	Vừ A	Dơ	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
3	Cà Văn	Duy	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
4	Cà Thị	Hằng	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
5	Lò Thị	Hạnh	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	89	Tốt
6	Lò Thị	Hồng	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	93	Xuất sắc
7	Lường Văn	Lâm	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	68	Trung bình
8	Cà Thuý	Linh	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	89	Tốt
9	Quàng Thị	Linh	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
10	Ly Thị	Mai	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	49	Yếu
11	Vì Thị Diệp	Mai	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	89	Tốt
12	Lò Thị	My	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
13	Lò Thị	Ngân	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
14	Lường Văn	Nghĩa	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
15	Lò Thị	Thương	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	89	Tốt
16	Lò Thị	Trang	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	89	Tốt
17	Quàng Minh	Vũ	TC BVMT, đô thị K62A1 - TC	78	Khá
18	Lò Khánh	Đạt	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
19	Quàng Văn	Đồng	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	78	Khá
20	Cà Văn	Đức	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	68	Trung bình
21	Cà Mạnh	Dũng	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	78	Khá
22	Lò Văn	Dương	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	49	Yếu
23	Lò Thị	Duyên	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	68	Trung bình
24	Quàng Thị	Hạnh	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
25	Lò Việt	Hoàng	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
26	Quàng Mạnh	Huy	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
27	Lò Thị Ngọc	Huyền	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
28	Quàng Văn	Nghệ	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
29	Lò Văn	Nguyên	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
30	Cà Văn	Nhân	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	78	Khá
31	Lường Mạnh	Quân	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	89	Tốt
32	Cà Thị	Quỳnh	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	68	Trung bình
33	Cà Văn	Thắng	TC BVMT, đô thị K62A2 - TC	68	Trung bình

34	Hà Ngọc	Ánh	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	78	Khá
35	Vì Thị Thanh	Bình	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	89	Tốt
36	Hà Văn	Chính	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	89	Tốt
37	Sồng Hải	Dương	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	78	Khá
38	Đinh Văn	Hiếu	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	89	Tốt
39	Lường Thị Ngọc	Lan	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	89	Tốt
40	Thào Thị Mai	Ly	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	89	Tốt
41	Đinh Thị	Nguyệt	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	78	Khá
42	Đinh Yến	Như	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	78	Khá
43	Hà Thu	Phượng	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	78	Khá
44	Hà Bích	Thiệu	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	89	Tốt
45	Đinh Thu	Thuỷ	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	78	Khá
46	Bàn Thị Hồng	Vân	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	78	Khá
47	Sồng Thị	Xua	TC Chăn nuôi - TY K62A1 -PY	89	Tốt
48	Vì Thế	An	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
49	Lường Tiến	Bắc	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	68	Trung bình
50	Sa An	Bình	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	89	Tốt
51	Đinh Thị Thanh	Chúc	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
52	Sa Tiến	Đạt	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
53	Hoàng Văn	Diễn	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	89	Tốt
54	Đinh Như	Hiền	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
55	Vì Thị Khánh	Lê	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
56	Lò Thị	Liên	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	89	Tốt
57	Đinh Anh	Quân	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
58	Nguyễn Thị	Thanh	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
59	Hà Thị Anh	Thư	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
60	Hoàng Nhật	Văn	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	89	Tốt
61	Mùa Thị	Viện	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	89	Tốt
62	Hoàng Thị Bảo	Xuyến	TC Chăn nuôi TY K62A2 - PY	78	Khá
63	Mùa Thị Pạn	Dênh	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
64	Giàng Thị	Đênh	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
65	Cầm Thị	Điệp	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
66	Lò Cầm	Doãn	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	68	Trung bình
67	Giàng Thị	Dùa	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
68	Sộng Thị Mái	Hồng	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
69	Vừ Thị	Ia	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	89	Tốt
70	Và Xạ	Kong	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
71	Hàng Thị	Mú	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	89	Tốt
72	Lò Thị Kim	Ngân	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
73	Lường Thị Như	Ngọc	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
74	Sồng Thị	Sênh	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
75	Hờ Mai	Si	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
76	Mùa Thị	Thu	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	68	Trung bình
77	Vừ Thị	Thu	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
78	Sồng Thị Máy	Xi	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	68	Trung bình
79	Giàng Anh	Xuân	TC Chăn nuôi TY K62B1-SM	78	Khá
80	Và Thị Mai	Ca	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá

81	Lò Văn	Đạt	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
82	Giàng A	Dê	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
83	Lò Tuấn	Điệp	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	68	Trung bình
84	Lò Thị Thùy	Dương	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
85	Cà Văn	Hậu	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
86	Lò Thị	Hiểu	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	89	Tốt
87	Mùa A	Hồng	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
88	Cà Đức	Khang	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	68	Trung bình
89	Lò Minh	Khang	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
90	Lò Thị	Ly	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
91	Vàng A	Phông	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
92	Vừ A	Pó	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
93	Lường Bảo	Quyến	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
94	Giàng Thị	Sinh	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	68	Trung bình
95	Vừ A	Sử	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
96	Và Thị	Thu	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	68	Trung bình
97	Sùng A	Vàng	TC Chăn nuôi TY K62B2 - SM	78	Khá
314	Mùa Thị	Cống	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
315	Lò Thị	Đào	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
316	Mùa Thị Ngọc	Dợ	TC Công tác XH K62A1 - YC	89	Tốt
317	Hoàng Thị Ngọc	Hân	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
318	Lò Kiều	Hân	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
319	Lò Thị Minh	Huệ	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
320	Hoàng Hải	Khuyên	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
321	Lò Thị	Kiều	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
322	Hoàng Khánh	Ly	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
323	Hoàng Thị	Ly	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
324	Lò Thị Diệu	Ly	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
325	Lò Thị Quỳnh	Ly	TC Công tác XH K62A1 - YC	68	Trung bình
326	Hoàng Thị Xuân	Mai	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
327	Mùa Mạnh	Sơn	TC Công tác XH K62A1 - YC	49	Yếu
328	Quàng Thanh	Tùng	TC Công tác XH K62A1 - YC	89	Tốt
329	Quàng Anh	Văn	TC Công tác XH K62A1 - YC	78	Khá
330	Lò Thị Yến	Chi	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
331	Hoàng Thị Như	Diệu	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
332	Lừ Ngọc	Hân	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
333	Quàng Thu	Hằng	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
334	Lò Diễm	Huyền	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
335	Quàng Đức	Linh	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
336	Nguyễn Văn	Quý	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
337	Quàng Thị My	Sa	TC Công tác XH K62A2 - YC	68	Trung bình
338	Quàng Văn	Sâm	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
339	Vì Quốc	Sinh	TC Công tác XH K62A2 - YC	89	Tốt
340	Quàng Duy	Thăng	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
341	Lò Minh	Tú	TC Công tác XH K62A2 - YC	68	Trung bình
342	Hoàng Thanh	Tùng	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá
343	Hoàng Minh	Vũ	TC Công tác XH K62A2 - YC	78	Khá

344	Vừ Nu	Chỉ	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
345	Lò Văn	Đại	TC Điện - nước K62A1 - SM	68	Trung bình
346	Lò Minh	Huấn	TC Điện - nước K62A1 - SM	89	Tốt
347	Lường Văn	Hương	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
348	Cầm Văn	Khang	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
349	Lò Chí	Khanh	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
350	Sộng A	Lệnh	TC Điện - nước K62A1 - SM	68	Trung bình
351	Lò Văn	Phương	TC Điện - nước K62A1 - SM	89	Tốt
352	Và A	Sệnh	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
353	Vàng A	Sụ	TC Điện - nước K62A1 - SM	89	Tốt
354	Thào Nụ	Sua	TC Điện - nước K62A1 - SM	68	Trung bình
355	Hàng A	Thại	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
356	Lò Văn	Trường	TC Điện - nước K62A1 - SM	89	Tốt
357	Vì Anh	Tuấn	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
358	Cút Văn	Tuyên	TC Điện - nước K62A1 - SM	89	Tốt
359	Lò Văn	Vũ	TC Điện - nước K62A1 - SM	78	Khá
360	Mùa Vạng	Chống	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
361	Sồng A	Dia	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
362	Lường Trường	Giang	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
363	Lò Anh	Hiệu	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
364	Vì Văn	Hưng	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
365	Lò Văn	Huy	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
366	Lò Vũ	Huy	TC Điện - nước K62A2 - SM	68	Trung bình
367	Nguyễn Tùng	Khánh	TC Điện - nước K62A2 - SM	68	Trung bình
368	Lò Văn	Lâm	TC Điện - nước K62A2 - SM	49	Yếu
369	Lường Văn	Lương	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
370	Vì Văn	Mạnh	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
371	Mùa A	Sơn	TC Điện - nước K62A2 - SM	68	Trung bình
372	Sồng Tiểu Long	Thành	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
373	Tòng Duy	Thành	TC Điện - nước K62A2 - SM	68	Trung bình
374	Lò Văn	Toán	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
375	Vì Văn	Vấn	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
376	Giàng A	Vự	TC Điện - nước K62A2 - SM	78	Khá
377	Mùi Thị Vân	Anh	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
378	Thào Thị	Chú	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
379	Hoàng Hải	Đăng	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
380	Vàng Lao	Đặng	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
381	Tráng Thị	Dông	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
382	Đặng Thị	Híu	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	89	Tốt
383	Hà Thị	Hoài	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
384	Lò Trần Quỳnh	Hương	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	89	Tốt
385	Triệu Thị	Lâm	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
386	Đinh Đức	Mạnh	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
387	Nguyễn Thị	May	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	89	Tốt
388	Mùa A	Sê	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
389	Hà Thị Thanh	Thảo	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá
390	Vì Đức	Việt	TC Hướng dẫn DL K62A1 - MC	78	Khá

391	Hà Hải	Anh	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	78	Khá
392	Đinh Việt	Bắc	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	78	Khá
393	Dừ Xuân	Biên	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	68	Trung bình
394	Tráng A	Dia	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	78	Khá
395	Vàng Xuân	Dông	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	78	Khá
396	Vàng Minh	Dương	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	89	Tốt
397	Tráng A	Khoa	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	78	Khá
398	Mùi Tuấn	Kiệt	TC Hướng dẫn DL K62A2 - MC	68	Trung bình
399	Mùa Vàng	Chống	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	78	Khá
400	Tếnh Thị	Dớ	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	89	Tốt
401	Lý Khánh	Duy	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	78	Khá
402	Đặng Đức	Hào	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	78	Khá
403	Lường Thị Lan	Hương	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	89	Tốt
404	Lò Trường	Kỳ	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	78	Khá
405	Hà Thùy	Linh	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	78	Khá
406	Phàng A	Lờ	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	89	Tốt
407	Tếnh Thị	Múa	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	89	Tốt
408	Hà Bảo	Nam	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	78	Khá
409	Đặng Huyền	Nga	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	89	Tốt
410	Mùi Yến	Nhi	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	89	Tốt
411	Vì Thị Phương	Nhi	TC Hướng dẫn DL K62B1 - VH	78	Khá
412	Bùi Trí	Dũng	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
413	Đỗ Thái	Hoàng	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
414	Bàn Văn	Huy	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	89	Tốt
415	Vì Quang	Huy	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
416	Vì Văn	Huyến	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
417	Đinh Công	Luyên	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
418	Đinh Văn	Nguyễn	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
419	Lò Thị Kim	Oanh	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
420	Mùi Mạnh	Tiến	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
421	Hà Quang	Vinh	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
422	Giàng A	Xuân	TC Hướng dẫn DL K62B2 - VH	78	Khá
423	Lý Thị Ngọc	Bích	TC Kế toán DN K62C1 - PY	89	Tốt
424	Bàn Thị	Chúc	TC Kế toán DN K62C1 - PY	78	Khá
425	Hà Thị Hồng	Diễm	TC Kế toán DN K62C1 - PY	89	Tốt
426	Phàng A	Giơ	TC Kế toán DN K62C1 - PY	89	Tốt
427	Lý Thị	Hiền	TC Kế toán DN K62C1 - PY	78	Khá
428	Đặng Thị	Hồng	TC Kế toán DN K62C1 - PY	89	Tốt
429	Đinh Thị Thanh	Huế	TC Kế toán DN K62C1 - PY	89	Tốt
430	Đinh Thị Như	Huỳnh	TC Kế toán DN K62C1 - PY	89	Tốt

2. DANH SÁCH KQ RÈN LUYỆN HỌC KÌ 1, KHỐI TC K63 (TS đợt 01 năm 2026)

(Ban hành kèm theo QĐ 874/QĐ-CĐSL ngày 21/10/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)

TT	Họ đệm	Tên	Lớp học	TB RL	XL RL
1	Lù A	Cang	TC Lâm sinh K63A1 - BY	78	Khá
2	Phàng A	Chống	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt

3	Lừ Hải	Đăng	TC Lâm sinh K63A1 - BY	78	Khá
4	Thào Páo	Dê	TC Lâm sinh K63A1 - BY	78	Khá
5	Giàng Nhè	Di	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
6	Vì Văn	Diễn	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
7	Lò Anh	Hào	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
8	Thào A	Hùng	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
9	Giàng Vàng	Kỷ	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
10	Mùa A	Lồng	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
11	Hờ Thị	Sâu	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
12	Mùa Siêu	Say	TC Lâm sinh K63A1 - BY	78	Khá
13	Hạng A	Súa	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
14	Lò Minh	Tạo	TC Lâm sinh K63A1 - BY	78	Khá
15	Lò Hồng	Thái	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
16	Thào Thị	Thương	TC Lâm sinh K63A1 - BY	89	Tốt
17	Hoàng Đức	An	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
18	Lừ Đức	Anh	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
19	Lừ Ngọc	Anh	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
20	Thào A	Chảng	TC Lâm sinh K63A2 - BY	89	Tốt
21	Hạng Giàng	Chua	TC Lâm sinh K63A2 - BY	89	Tốt
22	Thào A	Kênh	TC Lâm sinh K63A2 - BY	89	Tốt
23	Sồng Thế	Minh	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
24	Mùa A	Phua	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
25	Thào A	Sang	TC Lâm sinh K63A2 - BY	89	Tốt
26	Hạng A	Say	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
27	Vàng A	Sia	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
28	Mùa A Vàng	Su	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
29	Mùa A	Thào	TC Lâm sinh K63A2 - BY	78	Khá
30	Hoàng Khánh	Thu	TC Lâm sinh K63A2 - BY	89	Tốt